

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 01-02-2021

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tạo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Minh;

Ông Nguyễn Vũ Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Mai Nguyễn Phương A**, sinh năm 2001 (xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Minh P**, sinh năm 1999 (xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 01 năm 2021 nguyên đơn chị Mai Nguyễn Phương A trình bày yêu cầu:

- Về hôn nhân: Chị Mai Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Minh P được sự thống nhất của hai bên gia đình nên đã tiến đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Xét thấy, đời sống chung không đạt được hạnh phúc, cuộc sống

chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì nên chị Mai Nguyễn Phương A xin được ly hôn với anh Nguyễn Minh P.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị đơn anh Nguyễn Minh P trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh P đồng ý ly hôn với chị Phương A.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Mai Nguyễn Phương A và bị đơn anh Nguyễn Minh P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, yêu cầu của đương sự phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Về nội dung vụ án:

[1] Về hôn nhân: Chị Mai Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Minh P được sự thống nhất của hai bên gia đình nên đã tiến đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 68 ngày 13 tháng 5 năm 2020. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của chị Phương A và anh P được pháp luật công nhận là vợ chồng kể từ thời điểm đăng ký.

Xét thấy, chị Phương A xin ly hôn là vì trong quá trình chung sống vợ chồng không đạt được hạnh phúc, cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì nên chị Mai Nguyễn Phương A xin được ly hôn với anh Nguyễn Minh P. Anh P cũng đồng ý ly hôn với chị Phương A do trong cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị Phương A và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phương A. Chị Phương A được ly hôn với anh P theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về nuôi con chung: Chị Phương A và anh P xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét về con chung.

[3] Về chia tài sản chung và nợ chung: Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự “*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó*”, do đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch 300.000 đồng, người khởi kiện yêu cầu ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án có chấp nhận hay không chấp nhận cho ly hôn đều phải chịu án phí nên chị Phương A phải chịu nộp 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã dự nộp.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Nguyễn Phương A. Chị Mai Nguyễn Phương A được ly hôn với anh Nguyễn Minh P.

2. Về nuôi con chung, chia tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng, chị Phương A phải chịu nộp án phí 300.000 đồng, chị Phương A có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0004506 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu, không phải nộp tiếp.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS H.Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Bình Tây Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tạo